

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA HÀ NỘI - HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....01.../BCTN/HNP

Hải Phòng, ngày 18 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - HẢI PHÒNG
Năm báo cáo: 2025

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- **Tên giao dịch:** Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng
- **Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:** 0200153370 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 20 tháng 09 năm 2004, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 17 tháng 07 năm 2025.
- **Vốn điều lệ:** 91.792.900.000 VND
- **Vốn đầu tư của chủ sở hữu:** 91.792.900.000VND
- **Địa chỉ:** Số 16 đường Lạch Tray, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng
- **Số điện thoại:** 0225 3847 004
- **Số fax:** 0225 3845 157
- **Website:** <https://habecohnp.com.vn>
- **Mã cổ phiếu:** BHP

- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần bia Hà Nội - Hải Phòng tiền thân là xí nghiệp Nước đá Việt Hoa được thành lập ngày 15 tháng 6 năm 1960 theo quyết định số 150/QĐUB của UBND thành phố Hải Phòng theo hình thức Công ty hợp doanh.

Năm 1978, Xí nghiệp Nước đá Việt Hoa được đổi tên thành Xí nghiệp Nước ngọt Hải Phòng.

Năm 1990, Xí nghiệp Nước ngọt Hải Phòng được đổi tên thành Nhà máy Bia - Nước ngọt Hải Phòng.

Năm 1993, UBND thành phố Hải Phòng đã quyết định đổi tên Nhà máy Bia - Nước ngọt Hải Phòng thành Nhà máy bia Hải Phòng (Quyết định số 81/QĐ - TCCQ ngày 14/01/1993).

Năm 1995, Công ty thực hiện chủ trương về đổi mới doanh nghiệp Nhà nước, UBND thành phố đã có quyết định đổi tên Nhà máy Bia Hải Phòng thành Công ty Bia Hải Phòng (Quyết định số 1655 QĐ/ĐMDN ngày 4/10/1995).

Ngày 23/09/2004, UBND Thành Phố Hải Phòng ra quyết định số 2519/QĐUB chuyển đổi Công ty Bia Hải Phòng là doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty cổ phần Bia Hải Phòng. Công ty cổ phần Bia Hải Phòng được thành lập với số vốn điều lệ là 25.500.200.000 VND, với tỷ lệ vốn của cổ đông Nhà nước là 65%, vốn của cổ đông trong doanh nghiệp là 29,5%, vốn của các cổ đông ngoài doanh nghiệp là 5,5%.

Đến tháng 10/2005, được sự đồng ý của UBND Thành Phố Hải Phòng về việc chuyển nhượng phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Bia Hải Phòng cho Tổng Công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (theo thông báo số 4510/UBND - KHTH, ngày 24/8/2005) và Quyết định của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội về việc chuyển nhượng phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Bia Hải Phòng (số 45/QĐ - TCKT ngày 06/09/2005), Công ty cổ phần Bia Hải Phòng đã trở thành thành viên của Tổng Công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội với hình thức Công ty mẹ, Công ty con.

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty cổ phần Bia Hải Phòng họp ngày 23/10/2005: Công ty cổ phần Bia Hải Phòng được đổi tên thành Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng, với số vốn điều lệ là 25.500.200.000VND, trong đó tỷ lệ vốn của cổ đông Nhà nước do Tổng Công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội nắm giữ là 65%, vốn của các cổ đông trong doanh nghiệp là 29,5%, vốn của các cổ đông ngoài doanh nghiệp là 5,5%.

Nghị quyết số 01/NQ/ĐHĐCĐ-HNHP/2007 ngày 11/02/2007 về việc tăng vốn điều lệ từ 25.500.200.000 VND lên 51.000.400.000 VND.

Quyết định số 54B/2009/QĐ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2009 về việc thay đổi vốn điều lệ từ 51.000.400.000VND lên 91.792.900.000 VND. Ngày đăng ký giao dịch đầu tiên trên thị trường UPCOM: ngày 21/01/2013.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

2.1. Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600 (chính)
2	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
3	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
4	Sản xuất rượu vang Chi tiết: sản xuất rượu vang; sản xuất rượu sủi tăm; sản xuất rươi từ chiết xuất của nho; sản xuất đồ uống có cồn lên men nhưng không qua chưng cất như rượu sake, rượu táo, rượu lê, rượu mật ong, rượu hoa quả khác và đồ uống hỗn hợp chứa cồn; sản xuất rượu vec mut và đồ uống tương tự; Pha chế các loại rượu vang; sản xuất rượu không cồn và có độ cồn thấp.	1102

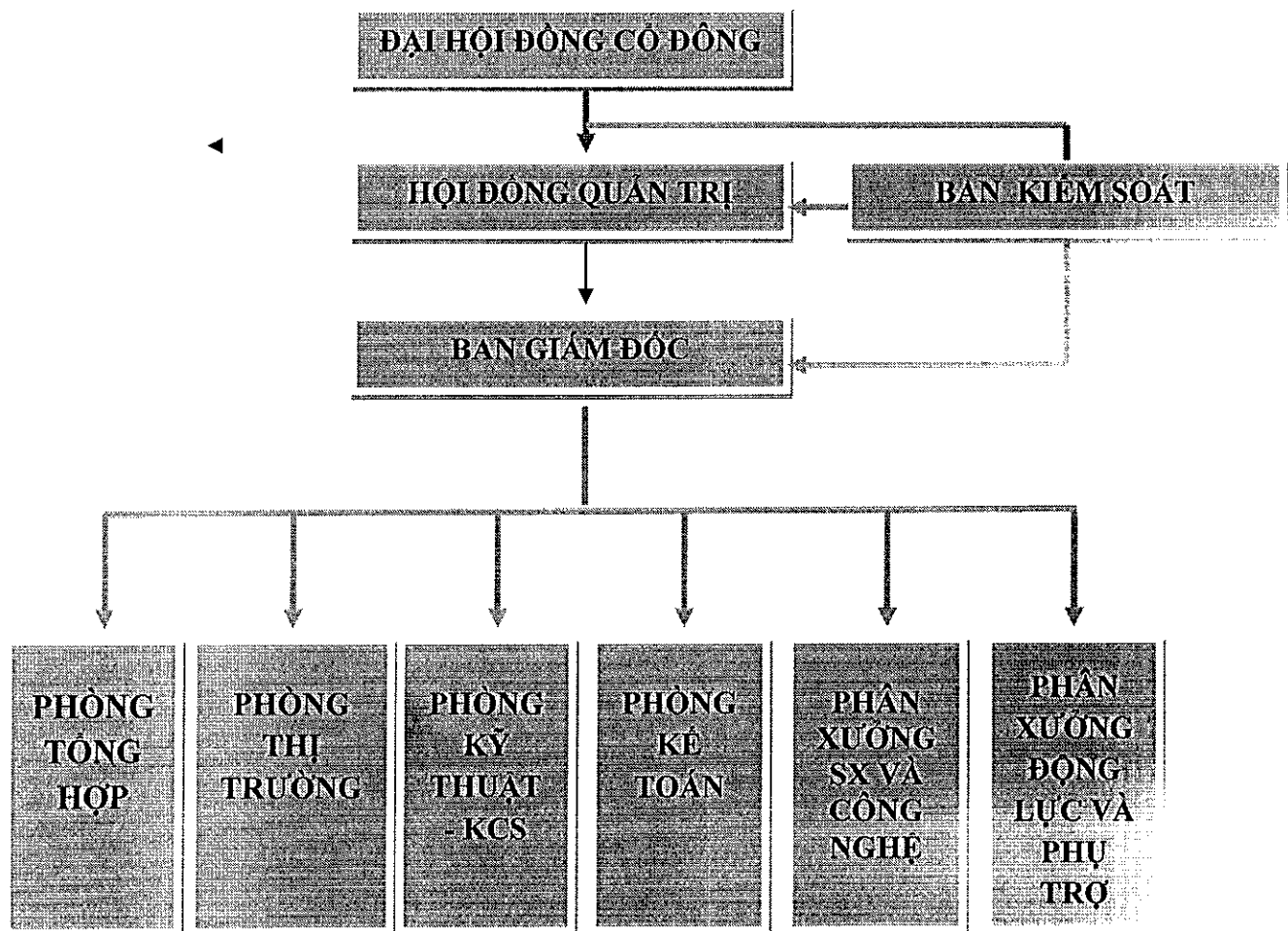
STT	Tên ngành	Mã ngành
5	Sản xuất bia và mạch nha ủ men	1103
6	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
7	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn	5510
8	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống	5610
9	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
10	Bán buôn đồ uống	4633
11	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630

2.2. Địa bàn kinh doanh:

- Chủ yếu tại khu vực thành phố Hải Phòng;
- Một số địa bàn khác thuộc tỉnh Hưng Yên, Bắc Ninh, Ninh Bình, Thanh Hóa, Phú Thọ, Thái Nguyên,

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 137 Luật doanh nghiệp năm 2020.
- Cơ cấu bộ máy quản lý.



Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ máy quản lý như sau:

3.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; quyết định sửa đổi, bổ sung vốn điều lệ của công ty; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty và các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

3.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 01 (một) Chủ tịch Hội đồng quản trị và 04 (bốn) thành viên với nhiệm kỳ là 5 (năm) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hội đồng quản trị nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát mọi hoạt động của Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định.

3.3. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng bao gồm 03 (ba) thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 05 (năm) năm; thành viên của Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

3.4. Ban Giám đốc

Ban Giám đốc của Công ty bao gồm 03 (ba) người: 01 Giám đốc và 02 Phó Giám đốc. Giám đốc điều hành, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc trong từng lĩnh vực cụ thể và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về các nội dung công việc được phân công. Chủ động giải quyết những công việc được Giám đốc ủy quyền theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

3.5. Các phòng ban chuyên môn

❖ **Phòng Tổng hợp:** Đảm nhận và chịu trách nhiệm trước Công ty về các mặt công tác: kế hoạch, vật tư, tổ chức nhân sự, lao động tiền lương, khen thưởng kỷ luật, hành chính, bảo vệ và Thư ký Hội đồng quản trị. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của phòng trên các lĩnh vực: tổ chức bộ máy, quy hoạch cán bộ, chế độ, chính sách cho người lao động, đào tạo, tuyển dụng; định mức lao động, đơn giá tiền lương, kế hoạch sản xuất và điều hành sản xuất, cung ứng vật tư, công tác hành chính, văn thư lưu trữ, quản lý xe ô tô con, vệ sinh môi trường, ngoại cảnh; công tác bảo vệ 2 nhà máy, an ninh, quốc phòng, phòng chống cháy nổ, phòng chống bão lụt. Tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện các mặt công tác theo quy định và yêu cầu quản trị của Công ty.

❖ **Phòng Thị trường:** Chịu trách nhiệm về công tác tiêu thụ sản phẩm, bao gồm những nhiệm vụ chính: Lập và triển khai thực hiện kế hoạch tiêu thụ và công tác thị trường, chính sách và phương thức bán hàng, hợp đồng tiêu thụ, thông tin quảng cáo, tổ chức các sự kiện về quảng bá sản phẩm và xúc tiến bán hàng, phát triển thị trường. Theo dõi và quản lý tài sản, thiết bị, công cụ, dụng cụ bán hàng. Kết hợp với phòng Kế toán tài chính về định giá bán sản phẩm; theo dõi đơn đốc thu hồi công nợ; bán hàng thu tiền bán hàng, quản lý hóa đơn, viết hóa đơn và nộp về thủ quỹ - phòng Kế toán hàng ngày. Trực tiếp theo dõi và quản lý các Cửa hàng bán & GTSP.

❖ **Phòng Kỹ thuật - KCS:** Xây dựng, tiếp nhận, chuyển giao và quản lý các quy trình vận hành, bảo dưỡng thiết bị, công nghệ sản xuất, định mức kinh tế kỹ thuật, kỹ thuật an toàn và vệ sinh an toàn thực phẩm. Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, cải tiến kỹ thuật, áp dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất. Xây dựng các yêu cầu, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, vật tư nguyên liệu. Kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hóa đầu ra, chất lượng vật tư, nguyên liệu đầu vào. Quản lý hồ sơ lý lịch hệ thống máy móc thiết bị; xây dựng và theo dõi kế hoạch duy tu, bảo dưỡng máy móc thiết bị. Kết hợp với các bộ phận liên quan tổ chức đào tạo, thi nâng bậc kỹ thuật cho công nhân. Triển khai thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015, hệ thống quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm ISO 22000 và hệ thống quản lý môi trường 14001. Chịu trách nhiệm về công tác đầu tư, xây dựng cơ bản và công tác môi trường.

❖ **Phòng Kế toán:** Đảm nhận và chịu trách nhiệm trước Công ty về lĩnh vực tài chính kế toán. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tài chính hàng năm. Thực hiện công tác hạch toán kế toán, lập báo cáo tài chính theo quy định và các báo cáo quản trị theo yêu cầu của Công ty. Thu tiền bán hàng, quản lý quỹ. Chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc lập hóa đơn, chứng từ ban đầu cho công tác hạch toán kế toán: hướng dẫn, tổng hợp báo cáo thống kê; Quản lý các kho vật tư, nguyên liệu, thành phẩm, bao bì, chai kết, công cụ, dụng cụ phục vụ sản xuất, bán hàng. Thực hiện công tác nhập, xuất vật tư, nguyên liệu, thành phẩm; theo dõi, đối chiếu, lập các bảng kê bán hàng, báo cáo nhập xuất tồn hàng ngày, tuần, tháng gửi các phòng Nghiệp vụ của công ty và Tổng công ty theo quy định.

❖ **Phân xưởng Sản xuất và Công nghệ:** Có nhiệm vụ sản xuất sản phẩm bia hơi, bia chai các loại tại nhà máy Bia Quán Trữ (85 Lê Duẩn). Thực hiện các công đoạn sản xuất bia theo đúng quy trình công nghệ, nấu, lọc trong bia, đóng chai nhập kho thành phẩm; Chiết rót bia tươi, bia hơi các loại nhập kho để xuất bán cho khách hàng; giao bia hơi các loại cho Tổ kho xuất bán. Thực hiện việc ghi chép, lưu trữ và báo cáo số liệu sản xuất hàng ngày, tuần, tháng cho các bộ phận quản lý của Công ty và Tổng Công ty theo quy định.

❖ **Phân xưởng Động lực và phụ trợ:** Có nhiệm vụ cung cấp lạnh, điện, hơi, khí nén, nước sạch, nước công nghệ phục vụ sản xuất; điện, nước cho sinh hoạt và công tác quản lý của Công ty; Sửa chữa, bảo dưỡng các máy móc, thiết bị toàn nhà máy, đảm bảo đáp ứng yêu cầu của sản xuất. Chịu trách nhiệm vận hành hệ thống nước cấp công nghệ, trạm xử lý nước thải và kiểm soát hàng ngày các chỉ tiêu nước theo quy trình. Thực hiện việc ghi chép, lưu trữ và báo cáo số liệu, tình hình máy móc, thiết bị, các chỉ tiêu nước thải hàng ngày, tuần, tháng cho các bộ phận quản lý của Công ty theo quy định.

- **Công ty liên kết:** Công ty cổ phần Habeco - Hải Phòng.

+ Trụ Sở: Thôn Xuân Áng, xã An Lão, Thành phố Hải Phòng.

+ Điện thoại: 0225.3 667 163 - Fax: 0225 3 667 189

+ Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất Bia, đồ uống không cồn.....

+ Vốn điều lệ thực góp: 22,5 tỷ đồng, tỷ lệ sở hữu 14,1% tại Công ty CP Habeco - Hải Phòng.

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Không ngừng đổi mới công nghệ, thiết bị, mở rộng sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm với các mặt hàng: bia hơi, bia tươi, Draft beer, bia chai, bia lon, bia đặc biệt và bia hơi Hà Nội (chuyển giao quyền sử dụng nhãn hiệu từ Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu- Nước giải Khát Hà Nội)... nhằm thỏa mãn nhu cầu của người tiêu dùng với các sản phẩm có chất lượng cao, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, giá cả cạnh tranh, dịch vụ tốt nhất;

- Tạo đủ việc làm, ổn định thu nhập, cải thiện và nâng cao đời sống cho cán bộ công nhân viên;

- Đóng góp ngày càng cao cho ngân sách Nhà nước, góp phần quan trọng vào quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của thành phố Hải Phòng;

- Đảm bảo Công ty tăng trưởng bền vững, phù hợp với quy hoạch phát triển của Thành phố Hải Phòng và quy hoạch phát triển ngành Bia - Rượu - Nước giải khát Việt Nam.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Nâng sản lượng sản phẩm sản xuất và tiêu thụ lên 75 triệu lít bia/năm phục vụ nhu cầu tiêu dùng của nhân dân thành phố Hải Phòng, các tỉnh lân cận và xuất khẩu.

4.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Đảm bảo sản xuất an toàn cho cộng đồng dân cư và môi trường. Tạo thêm công ăn việc làm cho xã hội trên cơ sở mở rộng sản xuất, phát triển thị trường (tuyển dụng thêm lao động được đào tạo phục vụ sản xuất; tạo thêm việc làm cho người dân thông qua mạng lưới tiêu thụ sản phẩm trên các kênh phân phối sản phẩm của Công ty).

5. Các rủi ro:

5.1 Rủi ro về biến động kinh tế - chính trị thế giới:

Chiến tranh giữa Nga và Ucraina tiếp tục tạo sức ép về nguồn cung ứng hàng hóa, đặc biệt là nguyên vật liệu nhập khẩu phục vụ cho sản xuất bia tăng cao làm ảnh hưởng rất nhiều đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tình hình căng thẳng về kinh tế- chính trị ở nhiều khu vực khác thế giới ảnh hưởng tỷ giá biến động mạnh, trong khi phần lớn nguyên vật liệu chính cho sản xuất bia nhập khẩu từ nước ngoài.

5.2 Rủi ro về cơ chế chính sách, luật pháp:

Các chính sách quản lý của Nhà nước áp dụng với mặt hàng đồ uống có cồn nói chung và Bia nói riêng có nhiều thay đổi, đặc biệt là chính sách thuế tiêu thụ đặc biệt. Thuế tiêu thụ đặc biệt hiện tại là 65%. Căn cứ Luật thuế tiêu thụ đặc biệt năm 2025, có hiệu lực từ ngày 01/01/2026, năm 2026, mức thuế tiêu thụ đặc biệt là 65% và từ ngày 01/01/2027, mức thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt đối với bia tăng lên 5% mỗi năm tính đến năm 2031. Đây là thách thức không nhỏ đối với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ngoài ra, Chính Phủ ban hành các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ tăng mức xử phạt đối với hành vi vi phạm nồng độ cồn khi tham gia giao thông; Cơ quan chức năng tăng cường kiểm tra xử lý vi phạm về nồng độ cồn liên tục đã tạo nên thói quen tốt cho người tiêu dùng khi tham gia giao thông nhưng đồng thời cũng ảnh hưởng đến lượng tiêu thụ ngành sản xuất kinh doanh bia rượu.

5.3 Rủi ro về cạnh tranh:

Cùng với sự phát triển của các công ty ở các tỉnh lân cận và sản xuất cùng dòng sản phẩm bia với sự đầu tư lớn về dây chuyền công nghệ cũng như công tác quảng bá sản phẩm cùng với số lượng, chủng loại bia ngoại nhập vào Việt Nam ngày càng tăng khiến Công ty phải nỗ lực nâng cao chất lượng giữ vững thị phần trong thành phố Hải Phòng và mở rộng hoạt động kinh doanh sang các địa bàn khác làm cho chi phí quảng cáo, chi phí bán hàng tăng cao, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2025

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm đã được kiểm toán độc lập đến ngày 31/12/2025 thể hiện theo Bảng dưới đây:

T T	Nội dung chỉ tiêu kế hoạch (NQĐHĐCĐ)	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025		Tỷ lệ %	
				Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện 2025/ Thực hiện 2024	Thực hiện 2025/kế hoạch 2025
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	328,55	338	314,55	95,7%	93%
	Tr.đó: Doanh thu SXCN	Tỷ đồng	284,22	291,05	268,99	94,6%	92,4%
2	Thuế nộp ngân sách	Tỷ đồng	136,7	136	129,74	95%	95%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,72	3,1	3,1	180%	100%
4	Thu nhập bình quân	Tr/ng/th	10,6	11,4	11,6	109%	101,7%

1.2. Đánh giá tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Năm 2025 tiếp tục là năm hết sức khó khăn đối với các doanh nghiệp trong ngành bia, rượu. Công ty đã tổ chức thực hiện những giải pháp về khai thác nguồn vốn, về thị trường, công nghệ sản xuất, triệt để tiết kiệm, áp dụng chính sách giá linh hoạt, hợp lý, tăng cường công tác chăm sóc khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ. Cụ thể:

- Tổng doanh thu đạt 314,55 tỷ đồng, đạt 95,7% so với cùng kỳ và đạt 93% so với kế hoạch.

- Lợi nhuận sau thuế đạt 3,1 tỷ đồng, đạt 180% so với cùng kỳ và đạt 100% so với kế hoạch.

- Tổng tài sản/Nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2025 là 189,8 tỷ đồng, giảm 6,3 tỷ đồng so với đầu năm.

Vốn lưu động ròng của Công ty + 13,8 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ 0,6% Công ty đang thể hiện đủ nguồn lực để thanh toán cho các khoản nợ trong ngắn hạn tuy nhiên cần điều tiết khoản tiền nhằm phù hợp hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Công ty đã thực hiện nộp thuế trong năm là 129,74 tỷ đồng cho Ngân sách Nhà nước theo đúng luật định.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành: (theo Biểu mẫu kèm theo)

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành: Không có

2.3. Người đại diện theo pháp luật:

- Ông Phạm Anh Tuấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị (bổ nhiệm lại ngày 20/4/2023)

- Ông Trần Văn Trung - Giám đốc Công ty (bổ nhiệm từ ngày 01/01/2022)

2.4. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

- Tại thời điểm 31/12/2025, số lao động bình quân thực hiện là 200,25 người.

- Chính sách đối với Người lao động:

+ Tiếp tục rà soát quy định về chức năng, nhiệm vụ từng vị trí công việc của người lao động; cơ cấu, sắp xếp lại nhân sự một số bộ phận để vừa đảm bảo tinh giản lao động tại khu vực sản xuất, tăng cường bổ sung nhân lực cho khu vực tiêu thụ sản phẩm bán hàng, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh.

+ Tích cực chăm lo đời sống người lao động: tổ chức sự kiện trung thu cho con em người lao động, đảm bảo việc thăm hỏi người lao động cũng như người thân người lao động ốm đau, ốm hiếu/hỉ, thương và đi du lịch dịp lễ 20/10; thành lập các câu lạc bộ thể thao: yoga, bóng bàn, bóng đá, bóng chuyền để CB-NLĐ tập luyện nâng cao sức khỏe, đoàn kết, gắn bó với Công ty.

+ Thực hiện đầy đủ các chính sách của Nhà nước và các quy chế, chính sách của Công ty đối với người lao động. Các chính sách: tiền lương, tiền thưởng, khen thưởng kỷ luật, nội quy lao động, chế độ nghỉ phép, nghỉ lễ, tết, BHXH, ốm đau, thai sản, bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động, tuyển dụng, đào tạo, ăn giữa ca, tham quan, nghỉ mát, sử dụng quỹ phúc lợi, quỹ tương trợ, chăm sóc sức khỏe, đời sống vật chất tinh thần,... được duy trì thực hiện đầy đủ, đúng quy định giúp người lao động yên tâm, gắn bó với doanh nghiệp, lao động, công tác với tinh thần trách nhiệm và hiệu quả cao.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Về đầu tư:

- Trong năm 2025, công ty đã hoàn thành việc lắp đặt hệ thống quan trắc tự động và kết nối về Sở Nông nghiệp và môi trường thành phố Hải Phòng.

- Triển khai hoàn thiện Hệ thống Phòng cháy chữa cháy tại Nhà máy sản xuất (85 Lê Duẩn, Kiến An, Hải Phòng) và đang tiến hành nghiệm thu tổng thể công trình tại Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Đã khảo sát lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái tại Nhà máy sản xuất và xây dựng phương án triển khai là hợp tác với các quỹ đầu tư về việc lắp đặt hệ thống điện áp mái. Dự kiến quỹ sẽ đầu tư lắp đặt toàn bộ thiết bị và vận hành hệ thống, bán điện cho công ty theo mức giá thấp hơn giá điện của EVN từ 15 đến 18%. Việc triển khai lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái tại Nhà máy bia sẽ giúp giảm chi phí điện, giảm sự phụ thuộc vào lưới điện giờ cao điểm, giảm tác động đến môi trường, làm mát và bảo vệ hạ tầng mái nhà; đồng thời, làm tăng giá trị và hình ảnh của doanh nghiệp.

- Đầu tư nâng cấp, cải tạo sửa chữa khu vực bán hàng.

+ Lắp dựng kết cấu khung thép mái vòm khu vực bán hàng số 1 nhằm nâng cao công suất phục vụ đảm bảo che mưa, nắng trong quá trình xuất hàng.

+ Cải tạo máy chiết APV, kho lạnh và bố trí lại thiết bị nhằm nâng cao năng lực chiết bia đôi vỏ.

Các hệ thống đầu tư sửa chữa đi vào hoạt động đã đáp ứng các ý kiến của khách hàng, nâng cao chất lượng phục vụ, thuận tiện công tác bố trí sản xuất và kiểm soát hàng ra nhằm giảm hao phí trong khâu chiết rót và bán hàng.

3.2. Công ty liên kết: Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng đã liên kết với Công ty cổ phần Habeco - Hải Phòng.

Ngành nghề sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất bia, đồ uống không cồn.....

Vốn điều lệ Công ty thực góp: 22,5 tỷ đồng, tỷ lệ sở hữu 14,1% (trong tổng số vốn điều lệ 160 tỷ đồng của Công ty Habeco - Hải Phòng).

*** Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của Công ty cổ phần Habeco - Hải Phòng như sau:**

+ Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản

- Tổng tài sản năm 2025 theo sổ sách tại ngày 31/12/2025 là: 267,4 tỷ đồng giảm 26,9 tỷ đồng so với năm 2024 trong đó tài sản ngắn hạn giảm 3,9 tỷ đồng do khoản tiền và các khoản tương đương tiền giảm; tài sản dài hạn giảm 23,1 tỷ đồng do trích khấu hao tài sản.

b) Tình hình nợ phải trả

- Nợ phải trả giảm 28,1 tỷ đồng do khoản vay và nợ tài chính ngắn hạn giảm.
- Khả năng thanh toán nhanh cũng như khả năng thanh toán hiện hành 1,97 %,
Phản ánh doanh nghiệp có khả năng thanh toán tốt, tính thanh khoản cao.
- Nợ ngắn hạn vay ngân hàng cuối năm 2025: 16,4 tỷ đồng
Đến 31/12/2025, Lợi nhuận sau thuế Công ty cổ phần Habeco - Hải Phòng 2,8 tỷ đồng

Năm 2025, Công ty không trích lập dự phòng tổn thất cho khoản đầu tư do Công ty Cổ phần Habeco - Hải Phòng có lãi.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	% Năm 2025/Năm 2024
1	Tổng giá trị tài sản	189.896.111.737	196.236.515.355	97%
2	Doanh thu thuần	206.425.856.691	217.711.345.655	95%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.180.141.152	293.526.570	1083%
4	Lợi nhuận khác	760.634.760	1.983.611.201	38%

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	% Năm 2025/Năm 2024
5	Lợi nhuận trước thuế	3.940.775.912	2.277.137.771	173%
6	Lợi nhuận sau thuế	3.103.990.586	1.722.330.095	180%

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

- Nhóm chỉ số tài chính về khả năng sinh lời của Công ty ở mức thấp:

STT	Chỉ tiêu	Tại thời điểm 31/12/2025	Tại thời điểm 31/12/2024
1	Nhóm chỉ số về khả năng sinh lời:		
-	<i>Khả năng sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE): lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu</i>	0.19	0.11
-	<i>Khả năng sinh lời trên tài sản (ROA):</i>	0.16	0.08
3	Nhóm chỉ số khả năng thanh toán:		
-	<i>Hệ số khả năng thanh toán tổng quát: Tổng tài sản/Nợ phải trả</i>	5.59	4.7
-	<i>Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn: (Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn)</i>	1.4	1.32
-	<i>Hệ số khả năng thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn</i>	0.63	0.64
4	Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu	0.21	0.27

- Các hệ số khả năng thanh toán vẫn ở mức thấp.
- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu đạt 0,27 lần (mức đảm bảo theo quy định).
- Hệ số bảo toàn vốn đảm bảo theo quy định.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 9.179.290 cổ phần có mệnh giá 10.000VND/cổ phiếu; bao gồm 01 loại cổ phần (1): chứng khoán phổ thông.

Trong đó:

+ Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 9.179.290 cổ phần;

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn: Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội chiếm 65% vốn điều lệ.

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 50%
- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không
- e) Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm 2025

STT	Tên Nguyên vật liệu chính	ĐVT	Số lượng
1.	Malt	Tấn	2.100
2.	Gạo	Tấn	1.531
3.	Đường trắng	Tấn	251
4.	Hoa các loại	Tấn	6.685
5.	Caramel	Tấn	1.53

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức.

Các sản phẩm bia của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng được sản xuất từ những nguyên liệu chính như: Malt đại mạch; hoa Houblon, Gạo, Đường kính. Các nguyên liệu đều sử dụng trực tiếp không qua tái chế.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

Năng lượng sử dụng trong quá trình hoạt động của Công ty chủ yếu là trực tiếp như: điện, hơi. Từ năm 2022, Công ty đã triển khai sử dụng lò Biomass nguyên liệu mùn cưa thay thế lò hơi đốt than đá. Việc chuyển đổi sang từ việc sử dụng lò hơi đốt than sang việc mua hơi sử dụng lò Biomass dùng nguyên liệu mùn cưa đảm bảo công tác bảo vệ môi trường và tiết kiệm chi phí do việc nguyên liệu than đá giá tăng cao.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

+ Năm 2025, Công ty đã thực hiện sử dụng tank nước nóng tiết kiệm năng lượng để làm tank dự trữ nước vào mùa thấp điểm với phương án luân chuyển nước từ tank nước tiết kiệm năng lượng sang.

+ Thay đổi hệ thống đường ống cấp hơi cho bộ gia nhiệt nước nóng. Do hiện trạng đi cùng van tổng nhà nấu, khi nghỉ nấu vẫn phải mở van tổng của nhà nấu, hơi nóng vẫn cấp đến các đường ống chờ của các nồi nấu dẫn đến thất thoát nhiệt trên các đường ống hơi, mất lượng hơi bão hòa đáng kể. Công ty đã thực hiện tách riêng đường hơi cấp cho bên nấu để tránh tổn thất nhiệt cũng như phát nhiệt nóng ra môi trường xung quanh.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng:

6.3. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

Nguồn nước sử dụng của Công ty được cấp từ 2 nguồn chính:

+ Nguồn nước ngầm từ các giếng khoan: Năm 2025 sử dụng ước tính là: 153.360 m³

+ Nguồn nước máy thành phố năm 2025 là: 26.360 m³

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng.

Hiện nay Công ty đã có hệ thống tái chế sử dụng lại các nguồn nước qua sử dụng phục vụ công tác vệ sinh công nghiệp.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

+ Số lượng lao động: Tại thời điểm 31/12/2025 là: 200,25 người

+ Mức thu nhập bình quân năm 2025 là 11,6 triệu đồng/người/tháng;

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Được thể hiện trong Nội quy lao động, Quy chế trả lương, Quy chế ăn ca, Thỏa ước lao động tập thể, Quy chế Quỹ tương trợ v.v... Cụ thể:

- Công ty đảm bảo cho hơn tất cả lao động đủ việc làm và có thu nhập ở mức khá so với mặt bằng chung của Thành Phố Hải Phòng;

- Thực hiện chế độ ăn giữa ca cho người lao động. Thực hiện nghiêm chế độ bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động;

- Duy trì hoạt động màng lưới An toàn vệ sinh viên, tổ chức đào tạo định kỳ và hàng năm về an toàn, vệ sinh lao động cho các đối tượng;

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho CNV.

- Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ ốm đau, thai sản, nghỉ lễ, tết, nghỉ phép, trợ cấp khó khăn, tổ chức cho người lao động tham quan;

- Tặng quà cho người lao động những dịp lễ, Tết, tặng quà cho con CBCNV đạt thành tích trong học tập, nhân dịp Tết thiếu nhi;

- Tổ chức đào tạo tại chỗ, thuê đào tạo hoặc gửi đi đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nâng cao tay nghề, nâng lương, nâng bậc cho người lao động;

- Tổ chức khám sức khỏe toàn diện, định kỳ cho người lao động trong Công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên và theo phân loại nhân viên theo từng chương trình cụ thể của các đơn vị Công ty thuê đào tạo hoặc tự tổ chức đào tạo dành cho các đối tượng.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: đào tạo nâng cao tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng tổ chức, quản lý, marketing v.v...

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Tích cực tham gia các phong trào hỗ trợ phát triển cộng đồng trên các mặt kinh tế xã hội kể cả việc hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng như: Phát triển kinh doanh, mở rộng thị trường, tạo thêm việc làm cho người kinh doanh tại địa phương và các tỉnh, thành phố lân cận; tài trợ bia lon Hải Phòng cho Lễ hội hoa phượng đỏ được tổ chức định kỳ hàng năm của Thành phố; tham gia triển lãm A80 giới thiệu gian hàng; tham gia các cuộc vận động, các phong trào tương thân, tương ái, xây dựng nhà tình nghĩa, ủng hộ tài trợ làng trẻ SOS, làng trẻ Hoa Phượng, tặng quà cho người nghèo vào dịp lễ tết; giữ gìn trật tự trị an, an toàn xã hội trong cụm liên kết và tại địa bàn v.v...

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty được ghi tại mục 1 phần II (Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của báo cáo này).

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Biến động tài sản cố định năm 2025, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản:

TT	TSCĐ tăng, giảm	Tăng (VND)	Giảm (VND)
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	3,968,750,879	50,904,545
2	Máy móc thiết bị	4,154,931,214	384,914,286
3	Thiết bị dụng cụ quản lý	444,603,182	

Về hoạt động mua sắm máy móc thiết bị, cải tạo sửa chữa nhà cửa, vật kiến trúc:

- Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện cải tạo lại khung thép nhà mái vòm che mưa nắng khu bán hàng số 1 với số tiền đầu tư: 1,430 tỷ đồng, do khách hàng nhiều lần có ý kiến trong các buổi tiếp xúc với các đại lý

- Thi công móng 2 Tank thành phẩm cạnh nhà máy đóng chai để lắp đặt bổ sung 2 tank thành phẩm tại khu vực bán hàng số 2 nhằm đáp ứng yêu cầu tank chứa cho các sản phẩm bia thanh trùng với số tiền: 107,9 triệu đồng.

- Cải tạo lại kho lạnh nhằm nâng cao công suất chứa đối với nhu cầu bia sản xuất đổi vỏ, giúp Công ty chủ động sản xuất và phục vụ khách hàng nhanh chóng khi khách hàng đặt hàng trước. Đồng thời, trong quá trình cải tạo có thay đổi vị trí kho lạnh nhằm giảm ngắn nhất quãng đường từ sản xuất nhập vào kho và quãng đường xuất bia từ kho lên xe khách hàng với số tiền: 1,716 tỷ đồng.

- Về máy móc thiết bị:

+ Sửa chữa và cải tạo máy chiết Keg APV: 913,8 triệu đồng

+ Đầu tư lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động: 1,429 tỷ đồng

+ Lắp đặt máy rửa keg 1 lít. 2 lít: 939,8 triệu đồng

Ngoài ra, Công ty còn thực hiện lắp đặt một số thiết bị khác.

- Về dụng cụ quản lý: Lắp đặt hệ thống màn hình Led và âm thanh tại phòng hội trường Công ty: 412,7 triệu đồng.

Công ty đảm bảo an toàn và sử dụng có hiệu quả, Công ty không có nợ phải thu xấu hoặc tài sản xấu ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

Về thanh lý, nhượng bán tài sản: Bán thanh lý 02 xe ô tô và một số các thiết bị nhỏ khác đã hết khấu hao và không còn sử dụng với giá trị bán thanh lý là: 432.400.000 đồng.

b) Tình hình nợ phải trả: vốn trả nợ vay Ngân hàng:

- Số phải trả khách hàng đến 31/12/2025 là: 9.240.351.265 đồng (trong đó nợ phải trả Công ty TNHH thương mại và Vận tải Thái Tân: 1.634.257.080 đồng chiếm 17,6 %)

- Số phải trả khác (là các khoản không liên quan đến giao dịch mua bán: BHXH, các khoản đặt cược CCDC, trả cổ tức): 7.938.855.404 đồng.

- Các khoản nợ ngắn hạn khác như:

+ Thuế và các khoản phải nộp nhà nước : 10.484.136.733 đồng

+ Phải trả người lao động : 5.493.880.087 đồng

+ Quỹ khen thưởng phúc lợi : 457.669.276 đồng

- Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn : 0 đồng

- Vay trung dài hạn : 0 đồng

Công ty không có các khoản phải trả quá hạn hay các khoản không có khả năng thanh toán.

- Về việc quyết toán tiền lương : Công ty thực hiện chi trả tiền lương theo quy chế tiền lương được ban hành tháng 07/2022.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Công ty cũng tăng cường rà soát, điều chỉnh lại các định mức kinh tế kỹ thuật, định mức lao động cho phù hợp với hệ thống thiết bị và công nghệ sản xuất mới. Các chính sách về tiêu thụ thị trường, quản lý lao động, quản lý tài sản, thiết bị dụng cụ, các chính sách đối với người lao động, chính sách môi trường và các chính sách khác

thường xuyên được cập nhật, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế và nâng cao hiệu quả quản lý, tăng hiệu quả SXKD.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý, tổ chức bộ máy, tổ chức sản xuất cùng với các chính sách phù hợp, linh hoạt trong lĩnh vực thị trường, lao động. Xây dựng các phương án cải tạo khu sản xuất, bán hàng và các lĩnh vực khác để tổ chức sản xuất và tiêu thụ 75 triệu lít bia/năm. Đảm bảo phát triển sản xuất kinh doanh ổn định, an toàn, thân thiện với môi trường.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty.

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...).

- Bằng các biện pháp thưởng/phạt khi sử dụng tiết kiệm hoặc lãng phí so với định mức KTKT trong quá trình sản xuất đối với nước sạch (nước giếng khoan, nước máy), năng lượng (điện, than đá), Công ty đã triệt để tiết kiệm các nguồn nước, năng lượng dùng cho sản xuất, bán hàng và sinh hoạt đồng thời hạn chế đến mức tối đa nguồn phát thải ra bên ngoài.

- Hệ thống thiết bị hiện đại, tiên tiến với các thiết bị hút bụi tại khu vực xay nghiền nguyên liệu, hệ thống Biomass thay thế hệ thống đốt lò than giúp bảo vệ môi trường.

- Công ty đã phân loại các khu vực để rác thải rắn, rác thải nguy hại và ký hợp đồng với các đơn vị có chức năng để tiêu hủy đúng quy định.

- Hệ thống xử lý nước thải của Công ty hoạt động liên tục (24/24h), được kiểm soát chặt chẽ các chỉ tiêu hàng ngày và đáp ứng tốt yêu cầu môi trường bên cạnh việc tăng cường trồng cây xanh, đảm bảo môi trường sản xuất xanh, sạch, an toàn.

- Công ty đã tiến hành lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục gửi kết quả trực tiếp về Sở Nông Nghiệp và Môi Trường theo định kỳ Công ty lên kế hoạch.

- Công ty đã lập báo cáo kiểm kê khí nhà kính cho năm 2024 để nộp đúng hạn lần 1 là trước 31/3/2025.

- Công ty đã kê khai bao bì tái chế Nghị định 08/2022/NĐ-CP theo cổng thông tin điện tử quốc gia EPR cho năm 2023 và năm 2024. Thời hạn nhập số liệu lên cổng thông tin quốc gia là trước ngày 31/3/2025.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Công ty luôn quan tâm, chăm lo đến đời sống CBCNV - người lao động trong Công ty cả về vật chất và tinh thần. Đảm bảo đủ việc làm và có thu nhập ở mức khá so với mặt bằng chung của thành phố với mức bình quân 11,6 triệu đồng/người/tháng. Đóng BHXH đầy đủ, giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách BHXH, ốm đau, thai

sản, nghỉ phép, nghỉ lễ, tết, tiền lương, tiền thưởng, chế độ ăn giữa ca; trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động. Tổ chức khám sức khỏe toàn diện, định kỳ hàng năm cho người lao động. Thường xuyên quan tâm công tác đào tạo: tạo điều kiện cho người lao động đi học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, gửi tham dự các lớp tập huấn, các lớp đào tạo của Tổng Công ty hoặc các tổ chức khác.

Phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao được Công ty quan tâm, tạo sân chơi lành mạnh cho người lao động: duy trì hoạt động của đội văn nghệ phục vụ các hội nghị của Công ty; tham gia các giải bóng đá phong trào của địa phương; thành lập nhiều CLB đa dạng thu hút đông đảo CBNLĐ tham gia nhiệt tình như: yoga, bóng bàn, bóng chuyền.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Ngoài việc phát triển sản xuất và mở rộng thị trường tiêu thụ tạo việc làm và thu nhập cho cộng đồng dân cư trong và ngoài thành phố khi tổ chức tiêu thụ các loại sản phẩm của Công ty, Công ty còn tích cực tham gia các hoạt động giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ tại địa bàn, các hoạt động tương thân, tương ái, ủng hộ, hỗ trợ các tổ chức xã hội, nhân đạo, ủng hộ đồng bào bão lụt....cũng như các hoạt động khác của địa phương.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2025, các chỉ tiêu chủ yếu trong kế hoạch SXKD, các nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 cũng như Nghị quyết của HĐQT qua các kỳ họp của Công ty như sau:

TT	Nội dung chỉ tiêu kế hoạch (NQĐHĐCĐ)	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025		Tỷ lệ %	
				Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện 2025/ Thực hiện 2024	Thực hiện 2025/kế hoạch 2025
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	328,55	338	314,55	95,7%	93%
	Tr.đó: Doanh thu SXCN	Tỷ đồng	284,22	291,05	268,99	94,6%	92.4%
2	Thuế nộp ngân sách	Tỷ đồng	136,7	136	129,74	95%	95%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,72	3,1	3,1	180%	100%

Về công tác đầu tư:

- Trong năm 2025, công ty đã hoàn thành việc lắp đặt hệ thống quan trắc tự động và kết nối về Sở Nông nghiệp và môi trường thành phố Hải Phòng.

- Triển khai hoàn thiện Hệ thống Phòng cháy chữa cháy tại Nhà máy sản xuất (85 Lê Duẩn, Kiến An, Hải Phòng) và đang tiến hành nghiệm thu tổng thể công trình tại Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Đã khảo sát lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái tại Nhà máy sản xuất và xây dựng phương án triển khai là hợp tác với các quỹ đầu tư về việc lắp đặt hệ thống điện áp mái. Dự kiến quỹ sẽ đầu tư lắp đặt toàn bộ thiết bị và vận hành hệ thống, bán điện cho công ty theo mức giá thấp hơn giá điện của EVN từ 15 đến 18%. Việc triển khai lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái tại Nhà máy bia sẽ giúp giảm chi phí điện, giảm sự phụ thuộc vào lưới điện giờ cao điểm, giảm tác động đến môi trường, làm mát và bảo vệ hạ tầng mái nhà; đồng thời, làm tăng giá trị và hình ảnh của doanh nghiệp.

- Đã thi công làm mái che khu vực bán hàng tại Nhà máy sản xuất giúp phục vụ công tác bán hàng, cải thiện chất lượng phục vụ khách hàng.

Về tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực:

- Chú trọng đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu vị trí công việc và sự thay đổi của cơ chế, chính sách pháp luật trong ngành bia rượu.

- Thường xuyên tổ chức đào tạo hoặc cử cán bộ quản lý, kỹ thuật của Công ty tham dự các lớp đào tạo, tập huấn nghiệp vụ, kỹ thuật do Tổng Công ty và các cơ sở khác đào tạo để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, vệ sinh, an toàn lao động, an toàn thực phẩm.

Về công tác tiêu thụ:

- Tiếp tục giữ vững thị trường hiện có và mở rộng các vùng thị trường lân cận như thị trường Lạng Sơn, Quảng Ninh, Thái Nguyên, Bắc Giang, Bắc Ninh, Hà Nam, Thanh Hoá, Đà Nẵng, Huế.

- Đối với công tác tiêu thụ các sản phẩm bia hơi: để tăng cường việc nhận diện thương hiệu, Công ty đã đầu tư thêm vỏ bock, keg 20 lít, 30 lít mới, cho sửa chữa vỏ bock, keg 20 lít, 30 lít và in nhãn sản phẩm bia hơi của Công ty trên các bock, keg hiện có tại Công ty và của khách hàng; Tập trung nâng cao số lượng khách hàng được đổi vỏ bock/keg lên 70% trên tổng số khách hàng. Lượng bock, keg được in dán nhãn sản phẩm đến nay đạt 100% số sản phẩm đóng bock, keg được in dán nhãn thương hiệu bia của Công ty khi xuất bán đến tay người tiêu dùng.

- Đối với công tác tiêu thụ sản phẩm bia tươi (Harbour, Hải Hà keg 2 lít, Habrew keg 1lít Draft,...): Năm 2025, công ty triển khai mở rộng sản xuất bia tươi Habrew đóng keg 20, 30 lít; hỗ trợ đại lý, nhà phân phối đầu tư máy lạnh nhanh cấp cho các điểm bán dần đáp ứng nhu cầu thị trường. Các sản phẩm được đánh giá chất lượng tốt, cạnh tranh với sản phẩm bia khác trên thị trường.

- Đối với công tác tiêu thụ sản phẩm bia chai, bia lon: Công ty đã tăng cường quảng cáo sản phẩm bằng các chương trình khuyến mại, đưa PG quảng cáo, giới thiệu tại các điểm bán lẻ, khách hàng tham gia chương trình bốc thăm trúng thưởng. Ngoài

ra đẩy mạnh các chương trình quảng cáo, khuyến mại, chăm sóc khách hàng khác hướng tới nhiều đối tượng khách hàng như (nhà hàng, trung tâm tiệc cưới, sự kiện lớn của thành phố, ...).

- Đối với công tác tiêu thụ sản phẩm bia hơi Hà Nội Lixăng: Công ty đã tích cực mở điểm bán tại các vùng được phân công.

- Công ty vinh dự được thành phố Hải Phòng lựa chọn tham gia Triển lãm thành tựu Đất nước tại Hà Nội từ ngày 28/8/2025 đến ngày 15/9/2025 để quảng bá về sản phẩm công ty, cụ thể:

- + Phối hợp với cơ quan báo chí đăng bài trên báo Hải Phòng, trang web Công ty và các nền tảng khác như Facebook, Zalo quảng bá về gian hàng giới thiệu sản phẩm và các chương trình khuyến mại tại Triển lãm.

- + Tổ chức các chương trình khuyến mại sản phẩm khi khách hàng mua hàng tại Công ty và các cửa hàng bán giới thiệu sản phẩm của Công ty.

- + Công ty được UBND Thành phố Hải Phòng khen thưởng đã có thành tích xuất sắc trong việc tổ chức và tham gia Triển lãm thành tựu đất nước tại Hà Nội.

Các mặt hoạt động khác:

- Công tác quản lý kỹ thuật, sản xuất máy móc thiết bị, chất lượng sản phẩm; quản lý tài chính, lao động, tiền lương, thực hành tiết kiệm, bảo vệ trật tự trị an, an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ và các phong trào khác được duy trì tốt, đạt hiệu quả cao.

- Đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe, giải quyết tốt các chế độ chính sách cho người lao động; tạo đủ việc làm, cải thiện điều kiện làm việc và đảm bảo thu nhập ở mức khá so với mặt bằng chung của người lao động trong thành phố. làm tròn nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

- Ban Giám đốc có sự phân công nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách cho từng thành viên với nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn rõ ràng.

- Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các chủ trương, nghị quyết của HĐQT, Ban Giám đốc công ty đã tổ chức điều hành tốt mọi hoạt động của Công ty theo kế hoạch đã được Đại hội thông qua và quyết định của HĐQT qua các kỳ họp. Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo về những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Các thành viên trong Ban Giám đốc thực sự là một tập thể đoàn kết, hoàn thành tốt nhiệm vụ, chức trách theo lĩnh vực được phân công.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Chỉ đạo điều hành triển khai thực hiện tốt các mục tiêu được Đại hội đồng cổ đông thông qua, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2025, cụ thể:

- Chỉ đạo sát sao công tác tiêu thụ sản phẩm để đạt sản lượng tiêu thụ đúng kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại phiên họp thường niên năm 2025.

- Tăng cường hơn nữa công tác quản lý, nâng cao chất lượng quản trị Công ty, áp dụng các giải pháp các giải pháp công nghệ mới, tiếp tục giảm tiêu hao vật tư, thành phẩm, tăng tỷ lệ thu hồi, triệt để thực hành tiết kiệm, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả SXKD.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Giám đốc, các Phó giám đốc, cán bộ quản lý, đảm bảo chấp hành nghiêm Luật pháp, chế độ kế toán tài chính, chi trả cổ tức cho các cổ đông và nâng cao đời sống cho người lao động.

- **Quản trị công ty** (Tổ chức không phải là tổ chức niêm yết không bắt buộc phải công bố các thông tin tại Mục này).

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc

Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng (gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 10/3/2026, từ trang 06 đến trang 28, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện

đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Hải Phòng, ngày 10 tháng 03 năm 2026

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT

Phó Tổng Giám đốc

(đã ký)

Vũ Thị Hương Giang

Số giấy CN ĐKHN kiểm toán:

0388-2023-055-1

Kiểm toán viên

(đã ký)

Nguyễn Thị Thoa

Số giấy CN ĐKHN kiểm toán:

5264-2025-055-1

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (trong file đính kèm)

- Toàn văn Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán được đăng tải chi tiết tại địa chỉ Website: <https://habecohnp.com.vn>.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



GIÁM ĐỐC

Trần Văn Trung

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - HẢI PHÒNG NĂM 2025

Họ và tên	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	CCCD	Địa chỉ thường trú	Trình độ chuyên môn	Quá trình công tác	Tỷ lệ SHCP có quyền biểu quyết
1. Trần Văn Trung	Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty	07/03/1975	Nam	Kinh	Việt Nam	001075001658 cấp ngày 10/05/2021 tại Cục cảnh sát	Số 1D ngõ 1035 Hồng Hà, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh, Kỹ sư xây dựng công trình đô thị.	<ul style="list-style-type: none"> - Từ tháng 8/2001 đến tháng 12/2005: Cán bộ KT, Ban quản lý dự án, Cảng Hà Nội. Trong thời gian này kiêm nhiệm: UV BCH đoàn TNCS-HCM, Tiểu đội trưởng tự vệ, UV BCH Công đoàn bộ phận KTTK, Ban QLDA - Từ tháng 1/2006 đến tháng 2/2007: Phó phòng phụ trách phòng XD CB, Phó Bí thư Đoàn TNCS-HCM Cảng Hà Nội - Từ tháng 3/2007 đến tháng 11/2009: Trưởng Phòng Xây dựng cơ bản Cảng Hà Nội - Từ tháng 12/2009 đến tháng 4/2010: Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng Xây dựng Cơ bản Cảng Hà Nội - Từ tháng 5/2010 đến tháng 3/2011: Phó Giám đốc Cảng Hà Nội - Từ tháng 4/2011 đến tháng 	0%

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 16 Lạch Tray, phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng

Điện thoại: (0225). 3640681/0225. 3847004 Fax: 0225.3845157

Họ và tên	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	CCCD	Địa chỉ thường trú	Trình độ chuyên môn	Quá trình công tác	Tỷ lệ SHCP có quyền biểu quyết
									10/2014: Quyền giám đốc, sau là Giám đốc, Cảng Hà Nội - Từ tháng 11/2014 đến tháng 9/2015: Trợ lý HĐQT Tổng Công ty Vận tải Thủy - CTCP, kiêm Bí thư Đảng ủy Cảng Hà Nội - Từ tháng 9/2015 đến tháng 11/2015: Trợ lý Chủ tịch HĐQT TCT CP Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội - Từ tháng 11/2015 đến tháng 12/2021: Chánh Văn phòng Hội đồng Quản trị TCT CP Bia – Rượu- Nước giải khát Hà Nội. - Từ tháng 01/2022 – nay: Giám đốc Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Hải Phòng	
2. Đinh Duy Hòa	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty	26/12/1967	Nam	Kinh	Việt Nam	031067005932 cấp ngày 10/08/2021 tại Cục cảnh sát	Số 11 đường Lạch Tray, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng	Cử nhân kinh tế	- Từ tháng 7/1995 đến tháng 4/2003: Công nhân ngành thành phẩm – Phân xưởng bia số 2 – Quán Trữ, Công ty CP Bia Hà Nội – Hải Phòng; - Từ tháng 5/2003 đến tháng 5/2006 Nhân viên giao hàng, Đội kho thuộc phòng Tiêu thụ sản phẩm, Công ty CP Bia Hà Nội – Hải Phòng; - Từ tháng 5/2006 đến tháng 8/2007: Đội phó Đội kho – Công ty CP Bia	0.108 %



CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 16 Lạch Tray, phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng

Điện thoại: (0225). 3640681/0225. 3847004 Fax: 0225.3845157

Họ và tên	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	CCCD	Địa chỉ thường trú	Trình độ chuyên môn	Quá trình công tác	Tỷ lệ SHCP có quyền biểu quyết
									Hà Nội – Hải Phòng; - Từ tháng 8/2007 đến tháng 7/2013: Chuyên viên phòng Kỹ thuật – Công ty CP Bia Hà Nội – Hải Phòng; - Từ tháng 7/2013 đến tháng 8/2016: Phó trưởng phòng Thị trường – Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Hải Phòng; - Từ tháng 9/2016 đến tháng 2/2021: Trưởng phòng Thị trường - Công ty CP Bia Hà Nội – Hải Phòng; - Từ tháng 3/2021 đến nay: Phó Giám đốc Công ty CP Bia Hà Nội – Hải Phòng	
3. Lê Đức Tiến	Thành viên HĐQT, Phó giám đốc	11/11/1977	Nam	Kinh	Việt Nam	031077007043 cấp ngày 28/06/2021 tại Cục cảnh sát	Số 227 Đồng Tâm, phường Kiến An, thành phố Hải Phòng	Cử nhân Công nghệ sinh học, Thạc Sĩ kinh tế	- Từ tháng 07/2000 đến tháng 08/2009: Kỹ sư ngành men – nấu nhả máy bia số 2 Quán Trữ; Trưởng ca; - Từ tháng 08/2009 đến tháng 05/2013: Phòng Kỹ thuật – KCS; Tổ trưởng Công ty CP Bia Hà Nội – Hải Phòng; - Từ tháng 05/2013 đến tháng 04/2017: Phó phòng kỹ thuật – KCS Công ty CP Bia Hà Nội – Hải Phòng - Từ tháng 04/2017 đến tháng 8/2023: Trưởng phòng kỹ thuật – KCS Công ty CP Bia Hà Nội – Hải	0,034 %

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 16 Lạch Tray, phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng

Điện thoại: (0225). 3640681/0225. 3847004 Fax: 0225.3845157

Họ và tên	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	CCCD	Địa chỉ thường trú	Trình độ chuyên môn	Quá trình công tác	Tỷ lệ SHCP có quyền biểu quyết
									Phòng - Từ tháng 8/2023 đến nay: Phó giám đốc Công ty CP Bia Hà Nội – Hải Phòng	
4. Nguyễn Hương Giang	Kế toán trưởng	01/02/1979	Nữ	Kinh	Việt Nam	031179007889 cấp ngày 28/9/2022 tại Cục cảnh sát	Số 11 ngõ 128 Phạm Hữu Điều, phường An Biên, thành phố Hải Phòng	Cử nhân kế toán kiểm toán	- Từ tháng 07/2003 đến tháng 6/2007: Nhân viên kế toán Xí nghiệp In thuộc Công ty CP ACS Việt Nam - Từ tháng 7/2007 đến tháng 11/2007: Kế toán trưởng Xí nghiệp In thuộc Công ty CP ACS Việt Nam - Từ tháng 12/2007 đến tháng 9/2013: Trưởng phòng kế toán Xí nghiệp In thuộc Công ty CP ACS Việt Nam - Từ tháng 3/2014 đến tháng 8/2016 : Chuyên viên Phòng Tổng hợp Công ty CP Bia Hà Nội – Hải Phòng - Từ tháng 9/2016 đến tháng 3/2017 : Phó phòng phụ trách Phòng kế toán Công ty CP Bia Hà Nội – Hải Phòng - Từ tháng 4/2017 đến tháng 3/2018 : Trưởng phòng kế toán Công ty CP Bia Hà Nội – Hải Phòng - Từ tháng 4/2018 đến nay: Kế toán trưởng Công ty CP Bia Hà Nội Hải Phòng	0.058 %

370
NG *